

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NINH THUẬN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/HS-PT

Ngày: 30 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng;

Bà Phạm Thị Anh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 - 10 - 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 165/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN THÀNH T, sinh năm: 1997, tại tỉnh Ninh Thuận, Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Chế Thị Kim Á; Vợ là: Nguyễn Thị Kim N và 01 người con; Tiền án: Không;

Tiền sự: tại quyết định số 53/QĐ-XPVPHC ngày 7/4/2023, bị Công an huyện T phạt 5.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nộp phạt ngày 25/3/2024.

- Nhân thân:

+ Tại quyết định số 102/QĐ-XPVPHC ngày 21/6/2016, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh N xử phạt 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại bản án số 44/2022/HS- ST ngày 27/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.
 Tại bản án số 78/2022/HS-PT ngày 06/12/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm ra quyết định đình chỉ vụ án do bị hại xin rút yêu cầu khởi tố.
 Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Phạm Thái S, Tống Thanh Q1; các bị hại: Huỳnh Anh T1, Bùi Tấn Đ không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 4, 5 năm 2024, trên địa bàn thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, Phạm Thái S 2 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 22/4/2024, Phạm Thái S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. S mang theo 01 đoạn sắt hình chữ T, 01 cò lê đi đến khu vực trước cổng nhà anh Nguyễn Huỳnh Anh T1, thấy có 01 xe mô tô biển số 85B1 – 852.61, nhãn hiệu Yamaha - Exciter, màu bạc trắng xanh, không có người trông coi, S đi đến bên xe mô tô dùng đoạn sắt hình chữ T bẻ khóa điện, rồi điều khiển xe chạy đến nương N thuộc thị trấn P, huyện N dừng xe mô tô lại, dùng cò lê tháo biển số xe vứt xuống nương N rồi chạy xe về nhà ngoại của S ngủ qua đêm.

Đến khoảng 15 giờ, ngày 23/4/2024, S điều khiển xe mô tô trên đến nhà Nguyễn Thành T rủ T đi uống cà phê để nhờ T bán xe mô tô trên. Tại quán cà phê ở ngã tư T, S nói với T “Có biết ai mua xe đá không giấy tờ, không biển số không” (tức xe trộm cắp) và nhờ T bán dùm thì T đồng ý. T gọi điện thoại cho Tống Thanh Q1 và hỏi Q1 “Có biết ai mua xe đá không giấy tờ, không biển số không” thì Q1 nói “đề đến coi xe”. Sau đó Q1 đến xem xe và thỏa thuận với S mua chiếc xe mô tô trên với giá 6.800.000 đồng, rồi lấy xe mô tô đi về.

Đến tối cùng ngày, Q1 nạp cho T card điện thoại 100.000 đồng. Sau đó, Q1 đã tháo lốc máy, cắt số khung, tháo biển số của xe 85D1-314.95 của Q1 (đã bị hư hỏng) rồi hàn vào xe mô tô mua của S để làm phương tiện sử dụng.

Đến ngày 04/5/2024, Cơ quan Công an triệu tập Q1 lên làm việc. Q1 đã giao nộp 01 xe mô tô biển số 85D1-314.95, hiệu Exciter, màu xanh mà Q1 đã thay đổi kiểu dáng. Số tiền bán xe mô tô trên, S đã tiêu xài cá nhân hết. T giao

nộp lại số tiền 100.000 đồng (tiền Q1 cho T nạp Card điện thoại). Q1 đã bồi thường giá trị xe mô tô cho anh Nguyễn Huỳnh Anh T1.

- Lần 2: Khoảng 12 giờ, ngày 03/5/2024, S đi bộ đến trước nhà anh Bùi Tấn Đ, thấy nhà không khóa cổng, trong sân nhà có dựng 01 xe mô tô biển số 59L2 - 422.50, hiệu Exciter, màu đỏ đen, có cắm chìa khóa trên xe và có treo 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa, màu đen.

Thấy không có người trông coi, S mở cửa cổng đi vào, dắt xe ra khỏi cổng nhà, rồi nổ máy điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực nương N, dùng cờ lê mang theo tháo biển số xe vớt xuống nương N, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về nhà, sử dụng làm phương tiện đi lại.

Đến ngày 04/5/2024, Cơ quan Công an triệu tập S lên làm việc, S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp 01 xe mô tô hiệu Exciter, màu đỏ đen mà S trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS, ngày 07/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P - T, kết luận:

01 xe mô tô biển số 85B1 – 852.61, nhãn hiệu Yamaha - Exciter, màu bạc trắng xanh, mua tháng 4/2021 (đã qua sử dụng), thời điểm tài sản bị mất ngày 22/4/2024 xe trị giá 26.400.000 đồng (Hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

01 xe mô tô biển số 59L2 – 422.50, nhãn hiệu Yamaha - Exciter, màu đỏ đen, mua tháng 12/2017, thời điểm tài sản bị mất ngày 03/5/2024 xe trị giá 26.400.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Thái S, Tống Thanh Q1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- *Phần kháng cáo:* Ngày 29/8/2024, bị cáo Nguyễn Thành T có kháng cáo xin chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội giống nội

dung bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Các tình tiết giảm nhẹ bị cáo nêu tại phiên tòa phúc thẩm là không có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T đối với bị cáo Nguyễn Thành T.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo Nguyễn Thành T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Nguyễn Thành T dù không hứa hẹn trước, không biết việc trộm cắp tài sản của Phạm Thái S nhưng khi được Phạm Thái S nhờ bán giúp xe mô tô biển số 85B1 – 852.61, bị cáo Nguyễn Thành T biết rõ xe mô tô này là tài sản do Phạm Thái S trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý giúp cho S bán xe mô tô này, thông qua việc giới thiệu cho Tống Thanh Q1 mua xe mô tô do Phạm Thái S mang đến bán với giá 6.800.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự ý thức xem thường pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích những người khác đi vào con đường phạm tội, gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm đề rắn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có ông nội (Nguyễn Văn L) là liệt sĩ, bà nội (Huỳnh Thị B) được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; là những người có công với đất nước; Bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính; được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo, thấy rằng:

Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng ngày 07/4/2023 bị cáo Nguyễn Thành T bị Công an huyện T xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích, đến ngày 25/3/2024 mới chấp hành nộp phạt, chưa hết thời gian được xem là chưa bị xử lý hành chính (có tiền sự) và có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật không tốt, không đủ điều kiện áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới mà chỉ nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T; Giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành T; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 165/2024/HS-ST ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 30 - 10 - 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- TAND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (02 bản);
- Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- Chi cục THADS thành phố Phan Rang - Tháp Chàm;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách